

An Lão, ngày 10 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tự chủ tài chính của Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 4789/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 cho các xã, thị trấn, các phòng ban, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 08/04/2024 của UBND huyện An Lão thông báo số người làm việc trong đơn vị Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Thực hiện Công văn số 281/UBND-TCK ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 26/6/2021 của Chính phủ.

I. Phần thứ nhất: Đánh giá tình hình thực hiện phương án tự chủ tài chính của giai đoạn trước.

1. Về nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng

a) Chức năng nhiệm vụ:

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động và học sinh.
- Thực hiện việc xây dựng, mua sắm bổ xung cơ sở vật chất, trang thiết bị, vụ dạy học , công tác chăm sóc bán trú và các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ , tập huấn chuyên môn,tổ chức các hoạt động chuyên đề các cấp, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm...

- Thực hiện công tác báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.
- Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính.
- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ.
- Quản lý tài sản, CSVC, trang thiết bị, CNTT ... của nhà trường.

b) Tổ chức bộ máy

- Lãnh đạo: 02 người
- Các bộ phận: 04 tổ

- Số học sinh: 835 học sinh

- Số lớp: 24 lớp

c) Tổng số lao động.

- Biên chế huyện giao: 43 người

- Hợp đồng trong chỉ tiêu : 0 người

- Biên chế hiện có: 43 người

- Hợp đồng trường (thuê khoán): 03 người

2. Về nhiệm vụ được giao, kê chi tiết các nhiệm vụ được giao; nhiệm vụ giao cho các đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ đơn vị tự thực hiện.

+ Hiệu trưởng: 01 người: Thực hiện công tác quản lý trường học.

+ Phó Hiệu trưởng: 01 người, công việc được giao: Phụ trách công tác chuyên môn trường, cơ sở vật chất nhà trường.

+ Giáo viên: 38 người, công việc được giao: (37 giáo viên trực tiếp giảng dạy và 01 nhiệm vụ TPT và giảng dạy số tiết theo quy định)

+ Thư viện thiết bị : 01 người được giao phụ trách làm công tác thư viện, thiết bị

+ Kế toán: 01 người, công việc được giao: Phụ trách công tác tài chính của trường và kiêm nhiệm công tác văn thư lưu trữ của trường.

+ Hợp đồng thuê khoán: 03 (02 người làm công tác Bảo vệ và 01 lao công).

*** Đối với Cán bộ quản lý và nhân viên kế toán:**

- Đã thực hiện đúng Luật kế toán thống kê trong quá trình chỉ tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động và học sinh.

- Thực hiện việc xây dựng CSVC, trang thiết bị, công tác chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 .

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ.

- Tổ chức CBGV tham gia tập huấn chuyên môn; tổ chức các hoạt động chuyên đề chuyên môn các cấp, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, ...

- Bổ sung CSVC, thiết bị công nghệ thực hiện chương trình Giáo dục mầm non mới .

- Tu sửa nhỏ CSVC, mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng và giảng dạy, các hoạt động giáo dục khác trong năm.

- Thực hiện công tác báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.

- Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính.

- Xây dựng Quy chế chỉ tiêu nội bộ.
- Quản lý tài sản, CSVC, trang thiết bị, CNTT ... của nhà trường.

Kết quả: Hàng năm được Phòng tài chính huyện kiểm tra, đánh giá Tốt về công tác tài chính nhà trường đã thực hiện.

*** Đội ngũ Giáo viên:**

- Được đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động về lương và các khoản theo lương.
- Chế độ nâng lương trước thời hạn, nâng lương, thâm niên thường xuyên minh bạch, công khai dán tại bảng tin nhà trường.
- Thực hiện đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- Giáo viên được hưởng các chế độ phúc lợi xã hội: thăm hỏi lúc ốm đau, gia đình có việc vui, buồn.
- Phối kết hợp với công đoàn trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

Kết quả: 100% cán bộ giáo viên, nhân viên được đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình chấp hành chính sách chế độ và các quy định về tài chính của Nhà nước.

- Các khoản thu do đơn vị tự quyết định: Thực hiện Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố (gọi tắt là Hướng dẫn liên Sở số 86);

- Thực hiện chính sách miễn giảm: Theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị định 81/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Tình hình chấp hành các chế độ tài chính:

+ Đơn vị thực hiện chấp hành đúng các chế độ tài chính: Nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo đúng thời gian quy định; Chấp hành đúng biểu mẫu do Bộ tài chính quy định.

+ Đơn vị đã xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ và thực hiện theo đúng quy chế chỉ tiêu nội bộ đã ban hành.

4. Báo cáo về thực hiện các chỉ tiêu tài chính thu, chi giai đoạn tự chủ.



- Kinh phí ngân sách nhà nước giao chi thường xuyên năm 2024:

+ Dự toán giao: 9.546.551.511 đồng;

+ Số thực hiện: 9.388.712.360 đồng;

+ Số kinh phí tiết kiệm được: 193.075.000 đồng.

5. Phân phối chênh lệch thu chi thường xuyên, trong đó:

- Trích lập quỹ bổ sung thu nhập, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ khác (nếu có): 193.075.000 đ

6. Thu nhập tăng thêm của người lao động theo NQ 05/2022: 1.848.913.560 đ

7. Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị:

7.1. Khó khăn, tồn tại: Không có

7.2. Kiến nghị: Không có

II. Phần thứ hai: Báo cáo phương án tự chủ tài chính giai đoạn tiếp theo.

1. Về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng

Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín tiếp tục thực hiện đúng Luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động và học sinh.

- Thực hiện việc xây dựng, mua sắm bổ xung cơ sở vật chất, trang thiết bị, vụ dạy học, công tác chăm sóc bán trú và các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ, tập huấn chuyên môn, tổ chức các hoạt động chuyên đề các cấp, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm...

- Thực hiện công tác báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.

- Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Quản lý tài sản, CSVC, trang thiết bị, CNTT ... của nhà trường.

b) Tổ chức bộ máy

- Lãnh đạo: 02 người

- Các bộ phận: 04 tổ

- Số học sinh: 835 học sinh

- Số lớp: 24 lớp

c) Tổng số lao động.

Căn cứ Quyết định số 1143/TB-UBND ngày 08/04/2024 của UBND huyện An Lão thông báo số người làm việc trong đơn vị Giáo dục và Đào tạo năm 2024 .

(Chưa có số người giao năm 2025)

- Biên chế huyện giao: 42 người (biên chế hiện có 42 người)

- Hợp đồng trong chỉ tiêu: 0 người

- Hợp đồng trường (thuê khoán): 03 người

2. Về dự kiến nhiệm vụ được giao, kê chi tiết từng nhiệm vụ

+ Hiệu trưởng: 01 người, công việc được giao: Công tác quản lý trường học.

+ Phó Hiệu trưởng: 01 người, công việc được giao phụ trách công tác chuyên môn trường, cơ sở vật chất

+ Giáo viên: 38 người, công việc được giao: 37 người trực tiếp giảng dạy lớp và 01 giáo viên TPT.

+ 01 thư viện thiết bị

+ Kế toán kiêm văn thư: 01 người, công việc được giao: Phụ trách công tác tài chính của trường và phụ trách công tác văn thư lưu trữ của trường.

+ Hợp đồng trường: 03 người làm công tác Bảo vệ và lao công

3. Về dự toán thu, chi

a) Dự toán thu, chi thường xuyên

- Về nguồn thu, chi thường xuyên:

- Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2025
A	Thu chi thường xuyên	
I	Thu thường xuyên	
1	Dự toán ngân sách cấp	9.291.000.000
II	Chi thường xuyên	
1	Tiền lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp	7.815.000.000
2	Chi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ	892.000.000
3	Quỹ khen thưởng theo NĐ 73/2024	434.000.000

AN LÃO
HỘI
J HỌ
N ĐỐC T
★

b) Dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên

TT	Nội dung	Năm 2025
A	Chi nhiệm vụ không thường xuyên	
1	Chi mua sắm, sửa chữa nhỏ	150.000.000

4. Xác định mức độ tự chủ tài chính.

4.1. Xác định mức tự đảm bảo chi thường xuyên:

Căn cứ dự toán thu chi năm 2025 của đơn vị. Tính mức tự đảm bảo chi thường xuyên theo Điều 10 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ, như sau:

- + Các khoản thu thường xuyên từ dịch vụ là: 8.707.000.000 đồng
- + Các khoản chi thường xuyên là: 8.707.000.000 đồng
- Xác định mức độ tự chủ cụ thể theo công thức sau:

$$A/B \times 100\% = 1.0 \%$$

Vậy mức tự đảm bảo chi thường xuyên là 1.0 %

- Căn cứ theo khoản 4, điều 9 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ. Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín xác định đối với năm đầu thời kỳ (năm 2025) là đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, có mức tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên dưới 10%. (đơn vị nhóm 4).

Trên đây là nội dung phương án tự chủ tài chính của đơn vị trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín. Kính trình Phòng tài chính – kế hoạch huyện An Lão xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu VT.



Ngô Thị Thu Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP- NĂM 2024

Biểu số: 03
Đơn vị tính: Triệu đồng

Mã	Tên	Số lượng đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ theo ND60	Số lượng lao động				Nguồn tài chính												Huy động vốn				Trích lập các quỹ				
			Tổng số đơn vị sự nghiệp	Tổng số người lao động	Tổng số biên chế được giao	Tổng quỹ lương, chức vụ bậc, chức vụ	Tổng công cộng	Nguồn thu sự nghiệp			Nguồn NS cấp chi hoạt động sự nghiệp			Chi không thường xuyên	Huy động vốn			Tổng kinh phí chi trả tăng thêm	Tổng công phát triển sự nghiệp	Quỹ dự phòng ổn định thu nhập	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Quỹ khác					
								Chi tiết	Tổng số	Chi thường xuyên	Chi không thường xuyên	Vốn tín dụng ưu đãi của nhà nước	Vốn vay của tổ chức tín dụng		Huy động vốn của viên chức trong đơn vị	Vốn liên kết với các đơn vị khác											
																	Nguồn thu phí, lệ phí						Nguồn thu dịch vụ sự nghiệp khác	Tổng	Trong đó chi lương	Chi CMNV	Tổng số
a	b	1	1a	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
Trường Tiểu học Nguyễn Đức Tin																											
Đơn vị sự nghiệp do NSNN bảo đảm toàn bộ chi hoạt động thường xuyên																											
1	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	1	1	0	43	6,769,787	#####	0	1,404,639	9,388,712	7,539,799	6,796,787	743,012	514,829						1,848,913	412,895				412,895		
2	Lĩnh vực giao dịch nghề nghiệp																										
3	Lĩnh vực sự nghiệp y tế																										
4	Lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí																										
5	Lĩnh vực sự nghiệp văn hóa thể thao và Du lịch																										
6	Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác																										
7	Lĩnh vực khoa học và Công nghệ																										